

Số : /TTr-VPCP

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH**Về việc ban hành Quyết định quy định về Công tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính.

Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao¹, trên cơ sở học tập kinh nghiệm của các nước tiên tiến trên thế giới (như Anh, Úc, Cannada, Hoa kỳ, Nhật Bản...), Văn phòng Chính phủ đã chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xây dựng hệ thống thông tin và dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Cơ sở dữ liệu và công tham vấn quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và gửi lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương và các thành viên Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ. Trong quá trình xây dựng dự thảo Quyết định. Trên cơ sở góp ý của các bộ, cơ quan, góp ý của các chuyên gia, cũng như xuất phát từ sự cần thiết cần có một công cụ để phục vụ cho hoạt động cải cách thể chế, trước mắt tập trung vào cải cách các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, với nguyên tắc lấy đối tượng chịu sự tác động là chủ thể, trung tâm phục vụ, Văn phòng Chính phủ đã tiếp thu, đổi tên dự thảo Quyết định này thành Quyết định quy định về Công tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh (sau đây gọi tắt là Công tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh). Văn phòng Chính phủ kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Công tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh là công cụ hỗ trợ cải cách, bảo đảm thực hiện hiệu quả và bền vững Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh (gọi tắt là quy định kinh doanh) theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ, trọng tâm là cải cách quy định thủ tục

¹ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 – 2025; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 155/NQ-CP ngày 8/12/2021 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11 năm 2021; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương và Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12 năm 2021; Quyết định số 42/QĐ-BCĐCCHC ngày 6/4/2022 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ; Văn bản số 516/TTg-KSTT ngày 22/4/2021 về việc thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính, đổi mới thực hiện cơ chế một cửa và xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ chỉ đạo, điều hành.

hành chính; yêu cầu, điều kiện; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu; chế độ báo cáo trong các hoạt động kinh doanh. Đặc biệt, Công tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh phục vụ người dân, doanh nghiệp tra cứu, tìm kiếm, khai thác dữ liệu quy định kinh doanh và huy động người dân, doanh nghiệp đồng hành cùng các cơ quan quản lý nhà nước tham gia vào cải cách các quy định kinh doanh. Cụ thể:

a) Đối với cơ quan quản lý nhà nước:

- Cung cấp bộ công cụ giúp các bộ, cơ quan cập nhật, quản lý, công khai minh bạch quy định kinh doanh hiện hành và dự kiến ban hành; rà soát, tính toán chi phí tuân thủ, kiến nghị phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh; tham vấn, lấy ý kiến đối tượng tuân thủ về phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh và quy định kinh doanh dự kiến ban hành trong các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

- Thể hiện một cách trực quan hệ thống các quy định kinh doanh hiện hành dưới dạng biểu đồ tương tác (không gian quy định kinh doanh) quản lý các quy định kinh doanh theo từng loại quy định, theo lĩnh vực, ngành nghề thuộc phạm vi quản lý của các bộ ngành, cơ quan trong từng giai đoạn, từng thời điểm, phản ánh các điểm nghẽn, gánh nặng mà các doanh nghiệp phải chịu trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và người đứng đầu các bộ ngành, cơ quan chỉ đạo, điều hành công tác cải cách quy định kinh doanh thuộc phạm vi quản lý.

- Hỗ trợ các tính năng giúp người dùng tối ưu hiệu quả việc khai thác, sử dụng dữ liệu như tính năng hỏi - đáp; trả lời, nhắn tin tự động; các chức năng thông báo, cảnh báo; quản lý lịch sử truy cập, tìm kiếm và các chức năng khác theo nhu cầu, ứng dụng các công nghệ hiện đại như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) trong quản lý, xử lý, phân tích dữ liệu; đồng thời, kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu khác giúp nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách, công khai, minh bạch thông tin, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng.

- Việc tham vấn các đối tượng tuân thủ được tối ưu hóa về quy trình, biểu mẫu điện tử, nội dung, câu hỏi tham vấn đi thẳng vào các vấn đề cần quan tâm để đối tượng được tham vấn cho ý kiến thay vì gửi toàn văn, một chiều và không có tương tác như trước đây; đồng thời, hỗ trợ tham vấn hướng đối tượng, tự động thu thập, tổng hợp, phân tích ý kiến góp ý của hiệp hội, doanh nghiệp, người dân phục vụ công tác quản lý nhà nước, từng bước hình thành các mạng lưới chuyên gia theo ngành, lĩnh vực, giúp nâng cao chất lượng tham vấn.

- Cung cấp công cụ đánh giá nỗ lực cải cách quy định kinh doanh của các bộ, ngành; hỗ trợ đánh giá, xếp hạng và thúc đẩy cải cách quy định kinh doanh.

b) Đối với các tổ chức, cá nhân, hiệp hội, doanh nghiệp.

- Cung cấp công cụ tra cứu, tìm hiểu các quy định kinh doanh đang có hiệu lực thi hành, quy định kinh doanh dự kiến ban hành theo vòng đời sự kiện, theo lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Cung cấp công cụ để các tổ chức, cá nhân, hiệp hội, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá nỗ lực cải cách quy định kinh doanh dựa trên dữ liệu và theo thời gian thực; tham gia góp ý đối với quy định kinh doanh dự kiến ban hành, phương án cắt giảm, đơn giản hóa các quy định kinh doanh, đồng thời gửi vướng mắc, đề xuất sáng kiến điều chỉnh các quy định kinh doanh; tăng cường khả năng tiếp cận thông tin cũng như tạo kênh trao đổi, tương tác đa chiều, hiệu quả giữa Chính phủ và các cơ quan quản lý nhà nước với các hiệp hội, doanh nghiệp, trên cơ sở đó, điều phối, cân bằng giữa yêu cầu quản lý nhà nước và nhu cầu phát triển của doanh nghiệp.

Việc vận hành, khai thác Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh hiện đang được thực hiện theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ (Công văn số 9568/VPCP-KSTT ngày 16/11/2020 và Công văn số 8677/VPCP-KSTT ngày 26/11/2021 của Văn phòng Chính phủ) là văn bản hành chính, hiệu lực pháp lý chưa đủ mạnh để bảo đảm thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu Chính phủ giao. Do đó, cần thiết phải có Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định rõ trách nhiệm của các bộ ngành, cơ quan và các tổ chức, cá nhân trong quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh; tạo cơ hội thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp có đầy đủ thông tin về quy định kinh doanh; cơ quan hoạch định chính sách có nhiều thông tin trước khi quyết định các vấn đề chính sách liên quan đến hoạt động kinh doanh, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, phục vụ sự chỉ đạo, điều hành Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; người dân, doanh nghiệp được tham vấn trực tiếp và tương tác hai chiều với cơ quan quản lý nhà nước về những quy định đang tác động và dự kiến tác động đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Bám sát chủ trương của Đảng, Nhà nước và Chính phủ về cải cách hành chính, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển và đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, xây dựng chính quyền phục vụ, biết lắng nghe ý kiến của nhân dân.

2. Tạo lập hành lang pháp lý cho việc hỗ trợ cải cách các quy định kinh doanh một cách thực chất, hiệu quả, bền vững, lượng hóa lợi ích cải cách mang lại, tăng tính công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình của các cơ quan xây dựng và tham mưu ban hành văn bản, tạo hành lang pháp lý để giải quyết các bất cập hiện hành.

3. Hiện thực hóa quyết tâm của Chính phủ trong hiện đại hóa nền hành chính phục vụ, lấy người dùng, doanh nghiệp làm trung tâm; phân định cụ thể trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, hiệp hội, doanh nghiệp trong quá trình

quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng Công tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh.

4. Công khai, minh bạch đầy đủ, chính xác thông tin, dữ liệu về quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh; tạo thuận lợi tối đa cho các cá nhân, tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp trong việc tra cứu, tìm kiếm quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, gửi vướng mắc, bất cập hoặc sáng kiến, đề xuất trong thực hiện các quy định kinh doanh, nhận phản hồi từ phía cơ quan nhà nước đối với ý kiến, góp ý của hiệp hội, doanh nghiệp, người dân.

5. Tạo cơ chế trao đổi, tương tác hai chiều, thể hiện tinh thần cầu thị, lắng nghe của cơ quan quản lý nhà nước đối với ý kiến của người dân, doanh nghiệp về những quy định kinh doanh không còn phù hợp, tạo rào cản hoặc gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh; thu hút sự tham gia của doanh nghiệp, người dân vào quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có quy định kinh doanh và đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh; góp phần nâng cao chất lượng cải cách thể chế quy định kinh doanh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Dự thảo Quyết định đã được Văn phòng Chính phủ gửi xin ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, một số hiệp hội, doanh nghiệp (Công văn số 202/VPCP-KSTT ngày 10/01/2022) và đăng tải công khai để lấy ý kiến trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ theo quy trình xây dựng Văn bản quy phạm pháp luật.

2. Ngày 08/4/2022, Văn phòng Chính phủ đã tổ chức hội thảo, lấy ý kiến các bộ ngành, cơ quan về nội dung dự thảo Quyết định (Công văn số 473/VPCP-KSTT ngày 01/4/2022).

3. Văn phòng Chính phủ đã tổng hợp ý kiến, hoàn thiện dự thảo Quyết định trên cơ sở ý kiến góp ý của các bộ ngành, cơ quan, địa phương, Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ và các hiệp hội. Đến nay, Văn phòng Chính phủ đã nhận được ý kiến của 86 cơ quan, đơn vị trong đó có 43 ý kiến nhất trí hoàn toàn với nội dung Dự thảo. Các ý kiến khác Văn phòng Chính phủ đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình đầy đủ tại Bảng tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến kèm theo Tờ trình này. Các hiệp hội, doanh nghiệp đều đánh giá cao và thống nhất với sự cần thiết và nội dung dự thảo Quyết định.

4. Văn phòng Chính phủ có Tờ trình số ... /TTr-VPCP ngày ... /.../2022 đề trình Thủ tướng Chính phủ và Công văn số ... /VPCP-KSTT ngày ... /.../2022 gửi lấy ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

5. Ngày .../.../2022, Bộ Tư pháp đã có báo cáo thẩm định số .../BCTĐ-BTP đối với hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Bố cục dự thảo Quyết định:

Dự thảo Quyết định gồm 06 chương, 39 điều.

Chương I: Quy định chung, gồm 5 điều (từ Điều 1 đến Điều 5) quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ; yêu cầu, chức năng của Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh; nguyên tắc quản lý, vận hành, khai thác.

Chương II: Quy định về đăng ký, quản lý tài khoản, danh mục dữ liệu dùng chung, thông tin, dữ liệu trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh, gồm 8 điều (từ Điều 6 đến Điều 13), quy định về việc đăng ký, xác thực, phân quyền tài khoản; danh mục dữ liệu dùng chung, giá trị pháp lý của các thông tin, dữ liệu trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh, an toàn an ninh thông tin.

Chương III: Quy định về quy trình cập nhật, công khai thông tin, dữ liệu và thực hiện tham vấn trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh, gồm 11 điều (từ Điều 14 đến Điều 24), quy định về cách thức, quy trình, trách nhiệm cập nhật, đăng tải thông tin, dữ liệu về quy định kinh doanh; rà soát, tính chi phí tuân thủ, cập nhật phương án cắt giảm, đơn giản hoá quy định kinh doanh; quản lý, tổng hợp thông tin, dữ liệu về quy định kinh doanh; quy trình gửi đề xuất, sáng kiến cải cách quy định kinh doanh; quy trình tham vấn quy định kinh doanh dự kiến ban hành và phương án cắt giảm, đơn giản hoá quy định kinh doanh.

Chương IV: Đánh giá nỗ lực cải cách quy định kinh doanh gồm 3 điều (từ Điều 25 đến Điều 27) quy định về nội dung đánh giá, đối tượng, dữ liệu và thời gian đánh giá, xử lý, tổng hợp số liệu và kết quả đánh giá.

Chương V: Tổ chức thực hiện, bao gồm 11 Điều (Từ Điều 28 đến Điều 38) quy định trách nhiệm của các bộ ngành, địa phương, các đơn vị, cơ quan liên quan.

Chương VI: Điều khoản thi hành.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định

2.1. Tên gọi của dự thảo Quyết định: Quyết định quy định về Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh. Tên gọi đã được điều chỉnh trên cơ sở ý kiến góp ý của các bộ, ngành và ý kiến của các chuyên gia.

2.2. Nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định:

- Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

+ Quyết định này quy định nguyên tắc quản lý, vận hành, khai thác; yêu cầu chức năng đối với Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, hiệp hội, doanh nghiệp trong việc quản lý, vận hành, khai thác thông tin, dữ liệu để tham vấn, tra cứu, rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa và đánh giá nỗ lực cải cách quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định

liên quan đến hoạt động kinh doanh.

+ Quyết định này áp dụng đối với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (sau đây gọi tắt là bộ, cơ quan), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các tổ chức, cá nhân, hiệp hội, doanh nghiệp có liên quan đến việc quản lý, vận hành và khai thác Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh.

- Về nguyên tắc quản lý, vận hành, khai thác Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh: (i) quản lý tập trung, thống nhất từ trung ương đến địa phương; (ii) cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh; (iii) quản lý chặt chẽ thông tin, dữ liệu, bảo đảm an toàn thông tin, lưu trữ lâu dài; (iv) duy trì liên tục, ổn định, thông suốt đáp ứng yêu cầu khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, hiệp hội, doanh nghiệp; (v) bảo đảm quyền của tổ chức, cá nhân được truy nhập kịp thời, đầy đủ và sử dụng thông tin đúng mục đích trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh; (vi) không đăng tải các thông tin có nội dung bí mật nhà nước, vi phạm đạo đức, trái với thuần phong mỹ tục, trái với quy định pháp luật.

V. VỀ TÍNH TƯƠNG THÍCH VỚI CÁC ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI

1. Về tính tương thích với các điều ước quốc tế: Dự thảo Quyết định không có quy định trái với cam kết quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

2. Về thủ tục hành chính và vấn đề bình đẳng giới: Dự thảo Quyết định không quy định thủ tục hành chính, không quy định các nội dung tạo ra sự phân biệt về giới.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Về nguồn nhân lực

Dự kiến, sau khi Quyết định được ban hành, các cơ quan, tổ chức thuộc đối tượng điều chỉnh của Quyết định có trách nhiệm thi hành, trong đó:

- Văn phòng Chính phủ là cơ quan chủ quản Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh, chủ trì xây dựng, nâng cấp, quản lý, vận hành, theo dõi và hướng dẫn việc khai thác, sử dụng Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh, bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu. Văn phòng Chính phủ sử dụng bộ máy, nguồn nhân lực sẵn có để triển khai thi hành Quyết định, không phát sinh nhu cầu tuyển dụng người lao động để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Các bộ ngành, cơ quan thống kê, cập nhật, đăng tải công khai thông tin, dữ liệu về quy định kinh doanh hiện hành và quy định kinh doanh dự kiến ban hành, phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và ý kiến tiếp thu, giải trình, trả lời của bộ, cơ quan trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh; kịp thời tháo gỡ những khó khăn,

vướng mắc do quy định gây ra để tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức; kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa Công tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh với các cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin khác có liên quan; rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh và thực thi các phương án ngay sau khi được Thủ tướng phê duyệt... Các bộ ngành, cơ quan cũng sử dụng nguồn nhân lực có sẵn để thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Về nguồn lực tài chính

Nguồn lực tài chính cần cho việc triển khai Quyết định phát sinh hàng năm, sử dụng kinh phí từ Ngân sách nhà nước cấp hàng năm và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

VII. VỀ Ý KIẾN THAM GIA CỦA CÁC CƠ QUAN

Văn phòng Chính phủ đã nhận được 86 ý kiến tham gia góp ý đối với dự thảo Quyết định của các bộ ngành, cơ quan, địa phương, Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ và các hiệp hội doanh nghiệp liên quan. Hầu hết ý kiến tham gia đều nhất trí về sự cần thiết ban hành Quyết định và cơ bản đồng ý với nội dung dự thảo, còn một số ý kiến liên quan tới phạm vi chức năng quản lý, thẩm quyền ban hành, Văn phòng Chính phủ đã có ý kiến tiếp thu, giải trình (*Báo cáo tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến xin đính kèm*).

VIII. VỀ Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP

Tại Báo cáo thẩm định số, Bộ Tư pháp thống nhất sự cần thiết xây dựng, ban hành Quyết định. Bộ Tư pháp có ... ý kiến tham gia đề nghị Văn phòng Chính phủ xem xét, nghiên cứu, để hoàn thiện dự thảo Quyết định và Tờ trình Thủ tướng Chính phủ. Văn phòng Chính phủ đã tiếp thu đầy đủ ý kiến của Bộ Tư pháp tại Tờ trình này và dự thảo Quyết định (*Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến của Bộ Tư pháp kèm theo*)

IX. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Công tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh là công cụ hỗ trợ cải cách, áp dụng giải pháp kỹ thuật số giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương trong điều hành, quản trị đối với các quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh cũng như kiểm soát, theo dõi được phương án, quá trình cắt giảm, đơn giản hoá quy định kinh doanh của các bộ ngành, cơ quan. Bên cạnh đó, việc triển khai đưa vào sử dụng công cụ này bảo đảm tính công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc thực hiện cải cách các quy định kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho cho doanh nghiệp, người dân tham gia vào quá trình cải cách. Do vậy, thông tin và dữ liệu trên Công tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh cần phải được các bộ ngành, cơ quan quản lý nhà nước cập nhật thường xuyên, bảo đảm tính kịp thời, chính xác và chính thống theo đúng hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời, phải bảo đảm an ninh, an toàn cơ sở hạ tầng, cơ sở dữ

liệu được lưu trữ. Ngoài ra, phạm vi và đối tượng áp dụng của Công tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh là khá rộng, bao gồm cả các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân, hiệp hội, doanh nghiệp. Vì vậy, Văn phòng Chính phủ kiến nghị xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về Công tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh theo hình thức văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính hiệu lực và hiệu quả trong triển khai, khai thác, sử dụng Công tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh.

Trên đây là nội dung Tờ trình về dự thảo Quyết định quy định về Công tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh (*Xin gửi kèm theo các Tài liệu sau: Dự thảo Quyết định sau khi đã tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp; Văn bản thẩm định của Bộ Tư pháp, Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp; Bản tổng hợp ý kiến góp ý của các Bộ ngành, địa phương; Báo cáo đánh giá tác động chính sách và các tài liệu khác có liên quan*).

Văn phòng Chính phủ kính trình Thủ tướng xem xét, duyệt ký Quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTTg Vũ Đức Đam (để b/c);
- BTCN;
- Lưu: VT, KSTT (3)

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

Trần Văn Sơn